

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều tra toàn bộ số lượng cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể năm 2010

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

C n c Lu t Th ng kê ngày 26 tháng 6 n m 2003;

C n c Ngh nh s 93/2007/N -CP ngày 04 tháng 6 n m 2007 c a Chính ph quy nh ch c n ng, nhi m v , quy n h n và c c u t ch c c a T ng c c Th ng kê thu c B K ho ch và u t ;

Th c hi n ch ng trình i u tra th ng kê qu c gia ban hành theo Quy t nh s 144/2008/Q -TTg ngày 29/10/2008 c a Th t ng Chính ph , áp ng yêu c u thông tin ph c v qu n lý, l p chính sách và tính toán các ch tiêu th ng kê liên quan;

Xét ngh c a V tr ng V Th ng kê Th ng m i, D ch v và Giá c ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: T ch c i u tra toàn b s l ng c s s n xu t kinh doanh cá th thu c t t c các ngành kinh t (tr ngành nông, lâm nghi p và th y s n) n m 2010 theo ph ng án ban hành kèm theo Quy t nh này;

Điều 2: Ch các c s s n xu t kinh doanh cá th quy nh i u l có trách nhi m cung c p chính xác, y và k p th i nh ng thông tin quy nh trong Phi u i u tra;

Điều 3: Thành l p T th ng tr c giúp T ng c c tr ng ch o th c hi n cu c i u tra này. T th ng tr c do V tr ng V Th ng kê Th ng m i, D ch v và Giá c làm t tr ng; các V tr ng V Th ng kê Công nghi p và Xây d ng, V H th ng Tài kho n Qu c gia, V Ph ng pháp ch th ng kê và Công ngh thông tin làm thành viên.

Các trưởng các Công Ty kinh doanh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm tra theo đúng quy định.

Điều 4: Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 5: Trưởng các đơn vị có tên trong điều 3, Trưởng VK hoặc Tài chính, Chánh Văn phòng Tổng Công Ty kinh doanh chịu trách nhiệm thi hành quy định này./.

Nơi nhận:

- Nhà đầu tư;
- Các Phó TCT (phần tiếp theo)
- Lưu VT, Văn TMDVGC.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Đã ký

Trần Thị Hằng